TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2018/HS-ST
Ngày: 26/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Nga**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Kha
Ông Đào Xuân Nhi

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Hữu Bình - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Lưu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 90/2018/TLST-HS, ngày 16 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHẠM ĐỨC A;** Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1977; Tại: Thái Bình; HKTT: Ấp B, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Ngọc M (đã chết) và bà Bùi Thị N, sinh năm 1945; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2018 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Trọng B, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn Thuận Phú 1, xã N, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Hiện đang chấp hành án tại trại giam Đắk Plao, Tổng cục VIII, tỉnh Đắk Nông.

- Ông Lê Minh C, sinh năm 1978; Nơi cư trú: tổ 7, khu phố N, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Người làm chứng:

- Ông Phạm Bá D, sinh năm 1963; Nơi cư trú: Khu phố B, phường Tân Phú, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Bà Nguyễn Thị Thu F, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Khu phố B, phường Tân Phú, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 03 tháng 5 năm 2018, Phạm Đức A đang ở nhà trọ thuộc khu phố B, phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài, Bình Phước mà A thuê ở. Thì có cô gái tên X (không rõ nhân thân lai lịch) gọi điện thoại hỏi có ma túy không đưa đến nhà nghỉ "Hà Anh" thuộc khu phố Phú ThịnB, phường Tân Phú, thị xã Đồng Xoài xin A sử dụng. A đồng ý cho X sử dụng chung nên gọi điện thoại cho Lê Minh C hỏi mua 1.000.000 đồng tiền ma túy (lời khai của A) để sử dụng. C điều khiển xe mô tô biển số: 93P2-104.20 đưa số ma túy đến phòng trọ của A và đưa ma túy cho A, A đưa 500.000Đ đồng thiếu 500.000 đồng cho C. Đồng thời mượn xe của C đi công chuyện, C đồng ý. A điều khiển xe mô tô biển số: 93P2-104.20 và mang số ma túy vừa mua được của C chia làm 2 phần, một phần bỏ dưới miếng lót giày bên phải, một phần cất ở miếng xốp mũ bảo hiểm đội trên đầu đi đến nhà nghỉ W tìm X sử dụng, khi đến nhà nghỉ chỗ để xe thì bị lực lượng Công an thị xã Đồng Xoài kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ tang vật: 01 đoạn ống hút bằng nhựa bên trong chứa ma túy, 01 bọc nylon bên trong chứa ma túy, 01 đôi giày màu đen hiệu Asiics, 01 hộp nhựa màu xanh, 01 nón bảo hiểm, 01 kéo kim loại, 01 điện thoại di động hiệu Samsung, 01 xe mô tô biển số 93P2-104.20 và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Phạm Đức A.

Cùng ngày Cơ quan điều tra ra Lệnh khám xét khẩn cấp tại phòng trọ của A phát hiện C và 01 bộ sử ma túy bên trong chứa ma túy C khai nhận là của C đang sử dụng. Ngoài ra Cơ quan điều tra khám xét thu giữ tại phòng trọ của A: 14 bọc ni lon màu trắng, 03 kéo kim loại, 01 ống hút nhựa, 01 bộ sử dụng ma túy, 02 nỏ thủy tinh và 01 cân điện tử của Thịnh. Thu giữ sau phòng trọ của A 22 bọc nylon bên trong chứa ma túy số ma túy không xác định là của ai.

Tại Bản kết luận giám định số: 141/2018/GĐKTHS ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận:

- Tinh thể màu trắng có trong 01 (một) túi nylon (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là chất ma túy, có khối lượng 2,2835 gam (hai phẩy hai tám ba năm gam) loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng có trong 01 (một) đoạn ống hút nhựa (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,2152 gam (không phẩy hai một năm hai gam) loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng là: 2,4987 gam loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số: 2036/C54B ngày 05 tháng 6 năm 2018 của Cục Cảnh sát kỹ thuật hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 22 (hai mươi hai) gói nylon được niêm phong gửi đến giám định là chất ma túy, có khối lượng 93,1279 gam loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 88/CT-VKS-ĐX ngày 16/8/2018, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài truy tố bị cáo Phạm Đức A về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo A từ 18 đến 24 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 đôi giày màu đen hiệu Asiics, 01 hộp nhựa màu xanh, 01 nón bảo hiểm; 01 kéo kim loại; 14 bọc li lon màu trắng, 03 kéo kim loại, 01 ống hút nhựa, 01 bộ sử dụng ma túy, 02 nỏ thủy tinh và 22 bọc ly lon kéo dính. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu sam sung; Trả lại cho bị cáo 01 cân điện tử, 01chứng minh nhân dân mang tên Phạm Đức A.

Giao cho Cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh làm rõ chủ sở hữu hợp pháp để giải quyết theo thẩm quyền đối với 01 xe mô tô 93P2-104.20 mang tên Dương Đình Z.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố; các thành viên Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 88/CT-VKS-ĐX ngày

16/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với kết luận điều tra, kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Thấy, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên ngày 03/5/2018, bị cáo A có hành vi sử dụng 1.000.000 đồng để mua 2,4987 gam loại Methamphetamine với mục đích cất giấu để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Tội phạm và Hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma tuý là hành vi vi phạm pháp luật, khi bị phát hiện sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Xong, do lối sống không lành mạnh, muốn có ma túy để thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã mua ma túy về tàng trữ để sử dụng. Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ có tổng khối lượng là 1,4987 gam nên bị cáo bị truy tố về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội, góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, tính mạng và sự phát triển lành mạnh của con người. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm để sau khi chấp hành hình phạt trở về địa phương bị cáo biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng sức khoẻ của người khác, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Bị cáo được xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân chưa có tiền án, tiền sự; Cha của bị cáo là ông Phạm Ngọc M là người có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[6] Đối với việc Phạm Đức A đã khai mua của Lê Minh C 1.000.000đ tiền ma túy đá vào ngày 03/5/2018, tuy nhiên C không thừa nhận đã bán cho A nên không đủ cơ sở xử lý đối với C.

Đối với Lê Minh C vào ngày 03/5/2018 đã cho A mượn xe mô tô nhãn hiệu Winner, biển kiểm soát 93P2-104.20 nhưng không biết việc A sử dụng chiếc xe này làm phương tiện mang ma túy đến nhà nghỉ "W" nên không đặt ra vấn đề xử lý.

[7] Đối với người phụ nữ tên X là người gọi điện thoại rủ A mang ma túy đến nhà nghỉ " W" để sử dụng vào ngày 03/5/2018 nhưng chưa xác định được lai lịch, cơ quan Điều tra đang tiếp tục xác minh nên không xử lý trong vụ án này.

[8] Đối với bà Nguyễn Thị Thu F là chủ nhà nghỉ "W" nơi A mang ma túy đến sử dụng. Tuy nhiên, bà F không biết được việc A đem ma túy đến thuê phòng của nhà nghỉ nên không đề cập xử lý.

[9] Đối với bà Nguyễn Thị G là chủ nhà trọ nơi A thuê phòng trọ để ở. Tuy nhiên, bà G không biết được việc A mua ma túy tại nhà trọ của mình để sử dụng nên nên không đề cập xử lý.

[10] Về vật chứng của vụ án:

- Cần tịch thu tiêu hủy đối với; 01 bì thư đựng ma túy còn lại sau giám định được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong, đóng dấu giáp lai ký hiệu vụ số 141/2018/GĐKTHS ngày 09 tháng 5 năm 2018; 01 bì thư đựng ma túy còn lại sau giám định được Cục Cảnh sát kỹ thuật hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh niêm phong, đóng dấu giáp lai ký hiệu vụ số 2036/C54B ngày 05 tháng 6 năm 2018; 01 đôi giày màu đen hiệu Asiics, 01 hộp nhựa màu xanh, 01 nón bảo hiểm; 01 kéo kim loại; 14 bọc li lon màu trắng, 03 kéo kim loại, 01 ống hút nhựa, 01 bộ sử dụng ma túy, 02 nỏ thủy tinh và 22 bọc ly lon kéo dính.

- Đối với 01 điện thoại di động màu tím hồng, hiệu sam sung, đã cũ không lên nguồn là phương tiện bị cáo liên lạc để mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô 93P2-104.20 mang tên Dương Đình Z; Trong quá trình điều tra Hoàng Trọng B khai nhận có mua lại chiếc xe này của Dương Đình Z với giá 35.000.000đ, sau đó bán lại cho Lê Minh C với giá 21.000.000đ, việc mua bán của các bên chỉ thỏa thuận miệng. Qua xác minh tại ấp Thuận Phú 01, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước nơi Z sinh sống thì hiện nay Z không còn sinh sống tại địa phương nên không đủ cơ sở xác định ai là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe. Do đó cần giao lại cho Cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh làm rõ chủ sở hữu hợp pháp để giải quyết theo thẩm quyền.

- Đối với 01 cân điện tử là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 chứng minh nhân dân của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Phạm Đức A phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Đức A 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2018.

3. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư đựng ma túy còn lại sau giám định được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong, đóng dấu giáp lai ký hiệu vụ số 141/2018/GĐKTHS ngày 09 tháng 5 năm 2018; 01 bì thư đựng ma túy còn lại sau giám định được Cục Cảnh sát kỹ thuật hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh niêm phong, đóng dấu giáp lai ký hiệu vụ số 2036/C54B ngày 05 tháng 6 năm 2018; 01 đôi giày màu đen hiệu Asiics, 01 hộp nhựa màu xanh, 01 nón bảo hiểm; 01 kéo kim loại; 14 bọc li lon màu trắng, 03 kéo kim loại, 01 ống hút nhựa, 01 bộ sử dụng ma túy, 02 nỏ thủy tinh và 22 bọc ly lon kéo dính.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu tím hồng, hiệu sam sung, đã cũ không lên nguồn.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Đức A 01 cân điện tử; 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Đức A.

- Giao cho Cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh làm rõ chủ sở hữu hợp pháp để giải quyết theo thẩm quyền đối với 01 xe mô tô 93P2-104.20 mang tên Dương Đình Z.

(Vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 0001614 ngày 10/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đồng Xoài).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)*.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo A, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan C, B được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

<u>Nơi nhận</u>:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND thị xã Đồng Xoài;*
- *Chi cục THADS thị xã Đồng Xoài;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.*
- *CA thị xã Đồng Xoài;*
- *Phòng PV 27 Công an tỉnh BP;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS-VP*.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Nga